

Số: /KH-UBND

Bình Phước, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Hành động đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông, lâm, thủy sản trên địa bàn tỉnh Bình Phước năm 2025

Thực hiện Quyết định số 372/QĐ-BNN-CCPT ngày 17/01/2025 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) về việc ban hành Kế hoạch hành động đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông, lâm, thủy sản năm 2025,

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hành động đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông, lâm, thủy sản trên địa bàn tỉnh Bình Phước năm 2025 (sau đây viết tắt là Kế hoạch) như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Triển khai đầy đủ, kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp theo chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Môi trường về đảm bảo an ninh, an toàn thực phẩm, bảo vệ sức khỏe người tiêu dùng, tối ưu hóa nguồn tài nguyên, mở rộng thị trường tiêu thụ và các kênh tiêu thụ mới, nâng cao khả năng cạnh tranh của nông, lâm, thủy sản Bình Phước tại thị trường trong nước và quốc tế.

2. Thống nhất chỉ đạo từ trung ương đến địa phương, đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả, kịp thời giữa các Sở, ngành, địa phương và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong công tác tham mưu, đề xuất và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đề ra tại các chương trình, kế hoạch về chất lượng, an toàn thực phẩm, chế biến và phát triển thị trường của tỉnh.

3. Kế hoạch hành động là căn cứ, cơ sở để các cơ quan, đơn vị có liên quan và địa phương xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện cụ thể theo chức năng, nhiệm vụ được giao và tổ chức triển khai kịp thời, hiệu quả.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đảm bảo an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản; nâng cao chất lượng, gia tăng giá trị sản phẩm thông qua chế biến sâu, giảm tổn thất sau thu hoạch; phát triển chuỗi cung ứng bền vững, tăng cường tiêu thụ tại thị trường trong nước, mở rộng thị trường xuất khẩu, nâng cao năng lực cạnh tranh sản phẩm nông, lâm, thủy sản của tỉnh Bình Phước; hướng đến mục tiêu phát triển ngành nông nghiệp hiện đại, hiệu quả và bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Hoàn thiện chính sách, pháp luật

- Ban hành đầy đủ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, kế hoạch triển khai công tác quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản phù hợp với những quy định của Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Tăng 10% số lượng các hoạt động tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật so với năm 2024.

b) Kiện toàn tổ chức, nâng cao năng lực

- 100% cơ quan địa phương rà soát, kiện toàn hệ thống quản lý chất lượng, chế biến và phát triển thị trường nông, lâm, thủy sản đảm bảo đủ nguồn lực triển khai các nhiệm vụ phù hợp với phân công, phân cấp.

- Trên 90% cán bộ quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm, chế biến và phát triển thị trường nông, lâm, thủy sản các cấp được đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ.

c) Đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản

- Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản được chứng nhận đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm theo quy định đạt trên 95%.

- Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản nhỏ lẻ ký cam kết tuân thủ quy định an toàn thực phẩm đạt 70%.

- Tỷ lệ mẫu thực phẩm nông, lâm, thủy sản được giám sát đạt yêu cầu an toàn thực phẩm đạt 99%.

- Số lượng được cấp tiêu chuẩn chất lượng (tương đương) VietGAP trồng trọt (diện tích, cơ sở), VietGAHP chăn nuôi (cơ sở), VietGAP thủy sản (diện tích, cơ sở) tăng 10% so với năm 2024.

- Xây dựng và vận hành cơ sở dữ liệu về chất lượng, an toàn thực phẩm, hệ thống truy xuất nguồn gốc cho các sản phẩm nông, lâm, thủy sản chủ lực của tỉnh.

d) Gia tăng chế biến, bảo quản nông, lâm, thủy sản

- Tỷ lệ sản phẩm chế biến sâu (làm sẵn, ăn liền) tăng bình quân 10%/năm.

- Tổn thất sau thu hoạch của các nông sản chủ lực giảm 1%/năm.

- Tỷ trọng giá trị xuất khẩu nông sản chủ lực đạt 60% là sản phẩm chế biến.

- Nâng cao tỷ lệ chế biến các sản phẩm nông sản chủ lực có lợi thế sản xuất, xuất khẩu, kết hợp với xây dựng và phát triển thương hiệu đặc trưng nông sản của tỉnh.

đ) Phát triển thị trường nông, lâm, thủy sản

- Duy trì và mở rộng thị trường nội địa, thị trường xuất khẩu.

- Tỷ lệ tiêu thụ hàng hóa nông, lâm, thủy sản của tỉnh qua các kênh phân phối hiện đại (siêu thị, cửa hàng tiện lợi, trung tâm thương mại, thương mại điện tử...) tăng thêm ít nhất 10% so với năm 2024.

- Phát triển thị trường nội địa với tỷ lệ sản phẩm nông, lâm, thủy sản chất lượng cao (đạt tiêu chuẩn chất lượng, đảm bảo an toàn thực phẩm, VietGAP, GlobalGAP, VietGAHP, ISO, truy xuất nguồn gốc, OCOP 3* trở lên,...) tăng thêm

ít nhất 10% so với năm 2024 trong chuỗi sản xuất, cung ứng, tiêu thụ nông, lâm, thủy sản.

III. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Hoàn thiện cơ chế chính sách pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật tạo điều kiện thuận lợi cho công tác đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm và thúc đẩy chế biến, phát triển thị trường

Rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật về công tác đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm và thúc đẩy chế biến, phát triển thị trường nông, lâm, thủy sản.

2. Kiện toàn tổ chức bộ máy; sắp xếp, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và tăng cường cơ sở hạ tầng kỹ thuật đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường

- Kiện toàn hệ thống quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm, chế biến và phát triển thị trường đảm bảo đủ nguồn lực triển khai các nhiệm vụ phù hợp với phân công, phân cấp.

- Tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý các cấp; các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản về đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường.

3. Triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật, thông tin, truyền thông về chất lượng, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản, gia tăng chế biến và phát triển thị trường

- Triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình phối hợp tuyên truyền, vận động sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông sản chất lượng, an toàn vì sức khỏe cộng đồng, phát triển bền vững giai đoạn 2021-2025 theo Kế hoạch số 172/KHPPH-UBND-HND-HLHPN ngày 02/6/2022 của UBND tỉnh - Hội Nông dân - Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật, quy định của Việt Nam và thị trường nhập khẩu về chất lượng, an toàn thực phẩm lĩnh vực nông nghiệp đến tổ chức, người dân, doanh nghiệp. Truyền thông quảng bá các chuỗi sản phẩm nông, lâm, thủy sản chất lượng, đảm bảo an toàn thực phẩm, truy xuất được nguồn gốc xuất xứ để doanh nghiệp/người dân biết liên kết tiêu thụ/lựa chọn tiêu dùng.

- Hướng dẫn, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp chuyển giao khoa học công nghệ trong sản xuất, kinh doanh, chuyển mạnh sang chế biến sâu và kết nối tiêu thụ sản phẩm.

4. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường

- Cập nhật thông tin, dữ liệu và khai thác, quản trị hệ thống cơ sở dữ liệu của ngành Nông nghiệp và Môi trường và hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về chất lượng, an toàn thực phẩm, chế biến và thị trường nông, lâm, thủy sản.

- Tăng cường phát triển thương mại điện tử để giúp cơ sở sản xuất kinh doanh tìm kiếm, mở rộng thị trường và người tiêu dùng tham gia các hoạt động mua hàng hóa bằng hình thức trực tuyến, đồng thời, triển khai thực hiện hiệu quả thông tin thị

trường để định hướng, khuyến khích phát triển sản phẩm trên các sàn giao dịch thương mại điện tử lớn. Mở rộng thị trường trong nước, kết nối đưa nông sản của tỉnh vào các chuỗi phân phối bán buôn, bán lẻ (siêu thị, trung tâm thương mại, cửa hàng tiện ích, khu công nghiệp...).

5. Triển khai công tác đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến, phát triển thị trường

- Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông, lâm, thủy sản giai đoạn 2021-2030 theo Kế hoạch số 372/KH-UBND ngày 27/12/2022 của UBND tỉnh.

- Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện Thông tư số 17/2024/TT-BNNPTNT ngày 28/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Tiếp tục công tác giám sát an toàn thực phẩm nhằm kịp thời phát hiện, cảnh báo và thanh tra, truy xuất, xử lý tận gốc đối với sản phẩm không đảm bảo an toàn.

- Tổ chức vận động, ký cam kết đảm bảo an toàn thực phẩm các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản không thuộc diện cấp giấy chứng nhận chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại địa phương theo phân công, phân cấp.

- Xây dựng các chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng thực phẩm nông, lâm, thủy sản an toàn, chất lượng. Phát triển vùng sản xuất nguyên liệu tập trung, áp dụng tiêu chuẩn sản xuất VietGAP, GlobalGAP, hữu cơ, trong trồng trọt; VietGAHP trong chăn nuôi, VietGAP trong nuôi trồng thủy sản; hỗ trợ, hướng dẫn người dân và doanh nghiệp nâng cấp điều kiện sản xuất, kinh doanh đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm.

- Cung cấp thông tin thị trường trong nước và trên thế giới về thị phần, thị hiếu, giá cả, các tiêu chuẩn sản phẩm... để xây dựng kế hoạch phát triển thị trường cho các sản phẩm nông lâm thủy sản. Theo dõi, cập nhật và hướng dẫn kịp thời các quy định của các nước nhập khẩu để các tổ chức/cá nhân xuất khẩu sản phẩm nông, lâm, thủy sản trên địa bàn tỉnh biết và thực hiện.

6. Chủ động thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm, giám sát, phát hiện kịp thời, xử lý nghiêm cơ sở, sản phẩm vi phạm quy định về chất lượng, an toàn thực phẩm

- Tổ chức triển khai thực hiện công tác hậu kiểm về an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Tổ chức các Đoàn Kiểm tra liên ngành về an toàn thực phẩm trong dịp lễ, hội, Tết Nguyên đán, Tết Trung thu, Tháng hành động vì an toàn thực phẩm và những sự kiện chính trị - xã hội quan trọng trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch của Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm tỉnh.

- Tổ chức kiểm tra, thanh tra chuyên ngành theo kế hoạch và đột xuất, kịp thời phát hiện, cảnh báo, xử lý, xử phạt nghiêm vi phạm theo quy định của pháp luật.

IV. NGUỒN KINH PHÍ

Ngân sách nhà nước thực hiện theo phân cấp quản lý ngân sách, lồng ghép vào các chương trình, dự án năm 2025 của các đơn vị được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Ban Chấp hành Đoàn tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường tổ chức, triển khai các hoạt động tuyên truyền phổ biến đến các hội viên quy định của pháp luật về việc đảm bảo chất lượng vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản, trọng điểm là các cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ, lẻ, sơ chế thực phẩm nhỏ, lẻ, kinh doanh thực phẩm nhỏ, lẻ.

- Chỉ đạo các tổ chức thành viên phối hợp thực hiện Chương trình phối hợp tuyên truyền, vận động sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông sản chất lượng, an toàn vì sức khỏe cộng đồng, phát triển bền vững giai đoạn 2021-2025 Kế hoạch số 172/KHPPH-UBND-HND-HLHPN ngày 02/6/2022 của UBND tỉnh - Hội Nông dân - Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo tiến độ, hiệu quả.

- Tăng cường tổ chức kiểm tra, thanh tra, hậu kiểm theo kế hoạch và đột xuất hoặc liên ngành, phát hiện kịp thời, xử lý nghiêm cơ sở, sản phẩm vi phạm quy định về chất lượng, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản. Triển khai công tác đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến, phát triển thị trường, đáp ứng yêu cầu tiêu dùng trong nước và xuất khẩu.

- Xây dựng mô hình chuỗi giá trị ngành hàng gần vùng nguyên liệu, hợp tác xã với hệ thống logistics cho tiêu thụ nội địa và xuất khẩu.

- Cập nhật, phổ biến kịp thời quy định pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, thông tin thị trường trong nước về chất lượng và an toàn thực phẩm tại Việt Nam và nước nhập khẩu.

- Kiện toàn hệ thống quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm theo hướng thống nhất chỉ một đầu mối thực hiện nhiệm vụ về quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản.

3. Sở Tài chính: Căn cứ dự toán đã giao cho các đơn vị, thực hiện quyết toán theo quy định.

4. Sở Khoa học và Công nghệ

Hướng dẫn cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đăng ký nhãn hiệu hàng hóa; xác lập quyền sở hữu trí tuệ; đăng ký mã số, mã vạch, hỗ trợ triển khai các hoạt động về truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

5. Sở Y tế

Chủ trì phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các sở, ngành, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh xây dựng và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch để triển khai thực hiện công tác an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh theo phân cấp quản lý; thanh tra, kiểm tra liên ngành; tổ chức hiệu quả các hoạt động phối hợp liên ngành phục vụ việc truy xuất nguồn gốc; cảnh báo, xử lý các sự cố về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

6. Sở Công Thương

- Hỗ trợ, hướng dẫn và kết nối tiêu thụ cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản trên địa bàn tỉnh tham gia các hội chợ, triển lãm và hội nghị kết nối cung cầu tổ chức ở trong và ngoài nước; ưu tiên các sản phẩm xuất khẩu có thế mạnh của tỉnh, sản phẩm nông sản đảm bảo chất lượng, đảm bảo an toàn thực phẩm, hỗ trợ ứng dụng thương mại điện tử, tham gia các sàn thương mại điện tử để giới thiệu và bán sản phẩm hàng hóa trên môi trường mạng.

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường quản lý an toàn thực phẩm tại các chợ, siêu thị trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo 389 tỉnh tăng cường công tác kiểm soát việc lưu thông trên thị trường đối với các sản phẩm nông lâm thủy sản, phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vận chuyển, buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ, hàng hóa không đảm bảo an toàn thực phẩm gây ảnh hưởng đến sức khỏe người tiêu dùng.

7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước

- Định hướng cho các cơ quan báo chí, Công/trang thông tin điện tử, hệ thống truyền thanh cơ sở tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền gương tốt về thực hiện an toàn thực phẩm, biểu dương kịp thời các mô hình, điển hình tiêu biểu trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản chất lượng, đảm bảo an toàn thực phẩm; công khai tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật bị xử lý theo quy định. Phối hợp với các đơn vị liên quan thường xuyên theo dõi, giám sát việc quảng cáo thực phẩm trên các phương tiện thông tin đại chúng đúng quy định.

- Tăng thời lượng phát sóng giới thiệu về các mô hình, các tổ chức, cá nhân điển hình tiên tiến về đảm bảo chất lượng, đảm bảo an toàn thực phẩm trong sản xuất, sơ chế, chế biến, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản.

8. Công an tỉnh

Chỉ đạo các phòng nghiệp vụ và Công an cấp xã phối hợp chặt chẽ với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các sở, ngành có liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố tăng cường kiểm soát các hoạt động kinh doanh, lưu thông các loại vật tư nông nghiệp, sản phẩm nông, lâm, thủy sản không rõ nguồn gốc xuất xứ, kém chất lượng, hàng không đảm bảo nhãn mác theo quy định.

9. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Chỉ đạo các phòng chuyên môn thực hiện nghiêm túc phân công, phân cấp theo quy định tại khoản 2, Điều 1 Quyết định số 501/QĐ-UBND ngày 18/3/2019 và

điểm b, khoản 4, Điều 3 Quyết định số 04/2020/QĐ-UBND ngày 24/02/2020 của UBND tỉnh ban hành Quy định quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

- Tập trung nguồn lực tổ chức vận động, ký cam kết đảm bảo an toàn thực phẩm các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản không thuộc diện cấp giấy chứng nhận chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BNNNT ngày 31/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn đã được UBND tỉnh phân công, phân cấp tại Quyết định số 501/QĐ-UBND ngày 18/3/2019 và Quyết định số 04/2020/QĐ-UBND ngày 24/02/2020.

- Cân đối bổ sung nguồn kinh phí cho các cơ quan chuyên môn thuộc phạm vi quản lý tổ chức thực hiện Kế hoạch.

10. Chế độ thông tin báo cáo

- Các sở, ngành, đơn vị liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố báo cáo định kỳ kết quả thực hiện về Sở Nông nghiệp và Môi trường trước ngày 05/6 và trước ngày 01/12 hàng năm, gồm: 01 bản ký số và 01 file theo địa chỉ email: hapt.snnmt@binhphuoc.gov.vn. Trong đó, nêu rõ những việc đã làm được, việc chưa làm được, nguyên nhân và đề xuất giải pháp tiếp tục thực hiện để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo quy định.

- Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch hành động đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông, lâm, thủy sản năm 2025. Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan khẩn trương và nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, báo cáo, tham mưu UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- TTTU, TT. HĐND tỉnh;
- Đảng ủy UBND tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Các sở, ngành: NN&MT; TC; Y tế; CT; VH,TT&DL; Đài PT-TH&Báo BP;
- Công an tỉnh;
- Hội ND tỉnh, Hội LHPN tỉnh, Tỉnh Đoàn;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP, P.KT;
- Lưu (NN-11_{27/5}).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Tuyết Minh